

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 1906/PC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 7 năm 1995

QUY ĐỊNH

Về điều, kiện nội dung và thủ tục cấp giấy phép lưu hành phương tiện cơ giới đường bộ

I. Quy định chung

Điều 1:

Bản quy định này quy định về điều kiện, nội dung và thủ tục cấp phép lưu hành cho phương tiện cơ giới đường bộ.

Điều 2:

Các loại phương tiện cơ giới đường bộ sau đây bắt buộc phải có Giấy phép lưu hành khi tự di chuyển trên đường bộ và đô thị:

Ô tô các loại, kể cả ô tô kéo móc, bán móc, móc sàn.

Máy kéo và các loại xe chuyên dùng (bao gồm cả các xe đặc chủng, xe có kích thước, tải trọng vượt quá mức giới hạn cho phép thông thường, xe bông sen các loại).

Xe lam và các loại tương tự kiểu xe lam.

Xe xích và các loại tương tự kiểu xe xích.

Xe xích lô máy các loại.

Điều 3:

Có hai loại Giấy phép lưu hành:

Giấy phép lưu hành cấp cho các phương tiện cơ giới đường bộ tham gia giao thông (tự di chuyển trên đường bộ và đô thị), không đòi hỏi các biện pháp tăng cường gia cố công trình giao thông hoặc tổ chức điều khiển giao thông đặc biệt.

Giấy phép lưu hành đặc biệt cấp cho các phương tiện cơ giới đường bộ tham gia giao thông với điều kiện phải có các biện pháp tổ chức điều khiển đảm bảo giao thông và bảo vệ công trình giao thông đặc biệt. Giấy phép lưu hành đặc biệt chủ yếu xét cấp cho xe xích và các kiểu

tương tự xe xích, xe đặc chủng, xe có kích thước, tải trọng vượt quá mức giới hạn và xe chất xếp hàng quá khổ, quá tải.

Điều 4:

Thời hạn của Giấy phép lưu hành quy định như sau:

Giấy phép lưu hành có thời hạn phù hợp với chu kỳ kiểm định kỹ thuật phương tiện cơ giới đường bộ do Bộ Giao thông Vận tải ban hành kèm theo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật phương tiện cơ giới đường bộ theo quyết định số 3321/QĐ-KHKT ngày 29 tháng 6 năm 1995 của Bộ Giao thông Vận tải.

Giấy phép lưu hành đặc biệt có thời hạn từng chuyến phù hợp với thời gian hành trình từng chuyến của phương tiện, nhưng không quá 30 ngày.

II. Điều kiện cấp phép lưu hành

Điều 5:

Phương tiện cơ giới đường bộ (ghi ở Điều 2) có đủ điều kiện sau đây sẽ được cấp Giấy phép lưu hành:

1. Trường hợp cấp Giấy phép lưu hành:

- a. Chứng chỉ kết quả kiểm định kỹ thuật của các trạm đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ hợp pháp và chưa quá 7 ngày kể từ khi kiểm định kỹ thuật đến khi xin cấp Phép lưu hành.
- b. Chứng nhận tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ phương tiện có thời hạn bảo hiểm.
- c. Đối với xe đã lưu hành phải có Giấy phép lưu hành của kỳ trước kề liền, còn thời hạn hiệu lực. Nếu quá hạn ghi trên Giấy phép lưu hành phải chứng minh được lý do hợp lý về việc quá hạn.
- d. Xuất trình giấy chứng nhận đăng ký phương tiện. Nếu xin cấp lần đầu hoặc sau khi sang tên, đổi chủ thì phải nộp bản sao giấy chứng nhận đăng ký phương tiện.

2. Trường hợp xin cấp Giấy phép lưu hành đặc biệt phải có:

Giấy phép lưu hành còn hiệu lực.

Đơn xin cấp Giấy phép lưu hành đặc biệt theo mẫu quy định của Cục Đường bộ Việt Nam.

Điều 6: